**Phụ lục I: Yêu cầu báo cáo đối với doanh nghiệp phát hành**

**I.** Hình thức báo cáo: báo cáo bằng văn bản điện tử qua Chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp – mục CBTT khác đồng thời gửi thư đến địa chỉ thư điện tử: [baocaotpdn.tcnh@mof.gov.vn](mailto:baocaotpdn.tcnh@mof.gov.vn). Tại phần VB đính kèm: Doanh nghiệp đính kèm báo cáo PDF dấu đỏ hợp lệ và bản excel của báo cáo trên.

Đối với tiêu đề tại chuyên trang theo mẫu: “**Tên doanh nghiệp phát hành - Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu tuần từ ngày ... đến ngày ...**”

Nghĩa vụ báo cáo:

* Với kỳ báo cáo đầu tiên, DN báo cáo giai đoạn từ 01/10/2022 đến 21/12/2022
* Với những kỳ báo cáo sau: DN báo cáo hàng tuần, số liệu tính từ thứ năm tuần trước đến thứ tư tuần báo cáo và gửi báo cáo cho Sở trước 15h00 thứ năm của tuần báo cáo.
* DN chỉ cần báo cáo khi có phát sinh.

**II.** Nội dung báo cáo:

1. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đến hạn trong kỳ báo cáo: (kỳ báo cáo từ ngày…đến ngày…):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT |  | Mã TP | Giá trị phát hành (đồng) | Ngày phát hành | Ngày đáo hạn | Dư nợ đến ngày báo cáo (đồng) | Tình hình thanh toán lãi, gốc đến ngày báo cáo: từ 01/10/2022 đến ngày 21/12/2022 (đối với báo cáo đầu tiên) hoặc trong kỳ báo cáo (đối với các kỳ tiếp theo) | | | | Phương án thanh toán, đàm phán với nhà đầu tư (trường hợp chọn 3 tại cột (8)) | Kết quả đàm phán với nhà đầu tư (trường hợp chọn 3 tại cột (8)): cập nhật tình hình triển khai thực tế |
| Tên DN phát hành | Đúng hạn hay chưa:   1. Đúng hạn 2. Chậm thanh toán 3. Chưa thanh toán   (\*) | Số tiền gốc/lãi chậm/chưa thanh toán (trường hợp chọn 2 hoặc 3 tại cột (8)): Ghi tách số tiền chậm/chưa thanh toán | Ngày thanh toán gốc/lãi chậm thanh toán (trường hợp chọn 2 tại cột (8)). Ghi rõ số ngày chậm | Thời gian dự kiến thanh toán gốc/lãi chưa thanh toán (trường hợp chọn 3 tại cột (8)) (\*\*) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |

*(\*) Đúng hạn/Chậm/Chưa thanh toán: so với ngày phải thanh toán theo kế hoạch và được tính tại ngày TPCH thực hiện báo cáo. TCPH có thể chọn đồng thời cả 3 nếu 1 mã mới chỉ thanh toán gốc/gốc lãi đúng hạn 1 phần, chậm 1 phần và chưa thanh toán 1 phần.*

*(\*\*) Cập nhật thông tin tại cột 11 ở kỳ tiếp theo cho đến khi số tiền gốc/lãi được thanh toán đầy đủ cho trái chủ.*

2. Tình hình thực hiện sử dụng các dịch vụ kiểm toán, xếp hạng tín nhiệm, định giá tài sản để đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp và công bố thông tin cho nhà đầu tư*:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Kiểm toán** | **Xếp hạng tín nhiệm** | **Định giá tài sản để đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp** |
| Đã sử dụng dịch vụ hay chưa | Đã sử dụng/  chưa sử dụng | Đã sử dụng/  chưa sử dụng | Đã sử dụng/  chưa sử dụng |
| Kế hoạch triển khai thực hiện sử dụng dịch vụ? (trường hợp chưa sử dụng) |  |  |  |
| Đã CBTT đầy đủ cho NĐT hay chưa? (trường hợp đã sử dụng) |  |  |  |
| Hình thức CBTT cho NĐT (nếu đã CBTT) | Văn bản giấy/Email/Website của TCPH/Đăng tải trên Chuyên trang thông tin về TPDN | Văn bản giấy/Email/Website của TCPH/Đăng tải trên Chuyên trang thông tin về TPDN | Văn bản giấy/Email/Website của TCPH/Đăng tải trên Chuyên trang thông tin về TPDN |